

PM Procare DIAMOND

1 viên mỗi ngày

Tài liệu dành cho công chúng

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang có chứa:

Concentrate Omega-3 Triglycerides-fish	500mg	50mg	(Ascorbic Acid)	
<i>Tương đương:</i>		Folic acid		500mcg
Docosahexaenoic Acid (DHA)	216mg	Natural Vitamin E		10IU
Eicosapentaenoic Acid (EPA)	45mg	(d-alpha tocopherol 6.71mg)		
Vitamin B1	5mg	Betacarotene		1mg
(Thiamine nitrate)		(From <i>Dunaliella salina</i> 3.34mg)		
Vitamin B2	5mg	Calcium*		59mg
(Riboflavine)		Phosphorus*		46.6mg
Vitamin B6	5mg	(from Calcium Hydrogen Phosphate Anhydrous 200mg)		
(Pyridoxone Hydrochloride)		Magnesium		30mg
(equiv. pyridoxine 4.12mg)		(as Magnesium Oxide-Heavy 49.8mg)		
Calcium Pantothenate	5mg	Iron		24mg
Vitamin B12	10mcg	(as Ferrous Fumarate 75.4mg)		
(Cyanocobalamin)		Zinc		8mg
Vitamin D3	200IU	(as Zinc Sulfate Monohydrate 22.2mg)		
Cholecalciferol 5.00mcg)		Iodine		200mcg
Vitamin C		(as Potassium iodide 262mcg)		

Tà được vira đũ cho 1 viên nang mềm: Soya oil, lecithin, beeswax-yellow, vegetable oil – hydrogenated, gelatin, glycerol, water – purified, Titanium dioxide, polysorbate 80, Silica-colloidal anhydrous, cochineal CI75470, Iron oxide red CI77491.

Liều dùng và cách sử dụng

Uống 1 viên mỗi ngày hoặc theo chỉ định của bác sỹ, nên bắt đầu dùng 1 tháng trước khi định có thai.

Chống chỉ định

- Bệnh nhân dị ứng với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh nhân có biểu hiện suy giảm chức năng gan hoặc bệnh về gan: Nicotinamide có thể gây hại cho gan.

Những lưu ý đặc biệt và thận trọng khi dùng thuốc

- Không dùng quá liều chỉ định ngoại trừ có chỉ định của bác sỹ. Nếu bạn đã có con bị dị tật ống thần kinh/nút đốt sống, hãy hỏi ý kiến bác sỹ.
- Nếu triệu chứng không đỡ xin hỏi ý kiến bác sỹ.
- Vitamin chỉ có thể trợ giúp khi chế độ ăn thiếu Vitamin.

Tương tác thuốc – thuốc và các hình thức tương tác khác

Các thuốc kháng giáp: Dùng kết hợp với I ốt có thể dẫn tới giảm hoạt động tuyến giáp, và gây ra bệnh suy giáp.

Liều dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú: An toàn khi sử dụng đúng liều khuyến nghị 1 viên mỗi ngày.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc: Chưa thấy có.

Phản ứng phụ: Ít thấy, thường là nhẹ ví dụ như buồn nôn, đầy bụng, ợ, rối loạn tiêu hóa, đau nóng vùng thượng vị, cảm giác không ngon miệng, dị ứng ngoài da nhẹ. Thông báo cho bác sỹ nếu có bất kỳ phản ứng phụ nào xảy ra.

Quá liều: Chưa thấy có ở liều khuyến nghị.

Đóng gói: Lọ 30 viên.

Tiêu chuẩn chất lượng: Nhà sản xuất.

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: ở nhiệt độ dưới 25°C ở nơi khô ráo tránh nóng và ánh sáng mặt trời. Tránh ẩm.

Số đăng ký: VN-1458512

Nhà sản xuất: Catalent Australia Pty Ltd 217-221 Governor Road BRAESIDE VIC 3195 Australia.

Nhà phân phối: Công ty TNHH Dược phẩm Đông Đô

Địa chỉ: Lô B12/D21 Khu ĐTM Cầu Giấy, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 04. 35576151/52/53

